

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 34/2021/DS-PT

Ngày: 15/10/2021

"V/v kiện đòi tài sản"

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Đào

Các thẩm phán: Bà Đoàn Thị Hương Nhu và bà Nguyễn Thị Hoài Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Bích Thủy - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 27/2021/TLPT-DS ngày 21 tháng 6 năm 2021 về việc kiện đòi tài sản;

Do bản án dân sự sơ thẩm số 01/2021/DS-ST ngày 16/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương bị kháng cáo; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 22/2021/QĐPT-DS ngày 29 tháng 7 năm 2021, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 169/TB-TA ngày 16/8/2021; Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án số 176/TB-TA ngày 27/8/2021; Thông báo thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa số 290/2021/TB-TA ngày 04/10/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Mạnh H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số 130 phố T C T, khu 4, phường T B, thành phố H D, tỉnh H D.

Bi đơn: 1. Anh Vũ Xuân D, sinh năm 1976.

Địa chỉ: thôn S, xã TH, huyện B G, tỉnh H D.

2. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1978.

Địa chỉ: thôn M, xã C Đ, huyện C G, tỉnh H D.

Tại phiên tòa vắng mặt nguyên đơn, bị đơn (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, biên bản ghi lời khai cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ, nguyên đơn anh Trần Mạnh H trình bày:

Anh không có mối quan hệ cũng như không quen biết đối với anh Vũ Xuân D và chị Nguyễn Thị N. Thửa đất số 366 tờ bản đồ số 09 diện tích 90m² tại địa chỉ thôn Sôi, xã Thái Học, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương cùng tài sản trên đất là một ngôi nhà hai tầng thuộc quyền sử dụng hợp pháp của anh. Anh được UBND huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất trên vào ngày 24/8/2018. Về nguồn gốc thửa đất và tài sản trên đất: Trước thời điểm anh được UBND huyện Bình Giang cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì thửa đất trên đăng ký quyền sử dụng là anh Vũ Xuân D và chị Nguyễn Thị N. Năm 2013 anh D chị N ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số 403 để đảm bảo việc thực hiện nghĩa vụ của người khác. Cụ thể đảm bảo cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Anh có địa chỉ tại thị trấn Cẩm Giàng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương vay tiền tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Cẩm Giàng. Đến năm 2014 anh D chị N tiếp tục ký hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất đối với bên thứ ba. Tài sản anh chị đảm bảo cho khoản vay của công ty TNHH sản xuất và dịch vụ Kim Anh là nhà đất tại thửa 366 tờ bản đồ số 09 diện tích 90m² đất nêu trên. Đến thời điểm đáo hạn Công ty TNHH sản xuất và dịch vụ Kim Anh không thanh toán được khoản tiền vay, Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu anh D chị N thực hiện nghĩa vụ thanh toán thay cho Công ty nhưng anh chị không thực hiện. Ngân hàng tiến hành bán tài sản thế chấp để thu hồi vốn. Ngày 16/5/2018 Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Cẩm Giàng ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 63 với công ty TNHH bán đấu giá tài sản Thắng Lợi, có địa chỉ tại số 189 đường Ngô Quyền, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Thông qua việc bán đấu giá tài sản là nhà đất tại thửa 366, anh đã trúng đấu giá. Ngày 13/8/2018 anh đã ký hợp đồng mua tài sản trúng đấu giá với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Cẩm Giàng. Đến ngày 24/8/2018 anh được UBND huyện Bình Giang cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất trên. Tuy nhiên, sau khi được cấp giấy chứng nhận anh vẫn chưa được giao tài sản trúng đấu giá. Anh đã nhiều lần yêu cầu vợ chồng anh D chị N phải trả lại nhà đất cho anh nhưng anh chị không thực hiện. Do vậy, anh khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Vũ Xuân D và chị Nguyễn Thị N phải trả lại nhà đất thuộc quyền sử dụng hợp pháp của anh. Anh tự nguyện không yêu cầu anh D chị N phải thanh toán tiền hoa lợi, lợi tức phát sinh trong quá trình sử dụng nhà đất của anh.

Trong quá trình giải quyết vụ án sơ thẩm. Tòa án nhân dân huyện Bình Giang đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh D, chị N. Tuy nhiên anh D không tham gia tố tụng tại Tòa. Anh có đơn yêu cầu phản tố đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng mua tài sản đấu giá giữa Ngân hàng và anh Trần Mạnh H vô

hiệu; hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà UBND huyện Bình Giang cấp cho anh H. Yêu cầu trên của anh không được Tòa án chấp nhận thụ lý. Quan điểm của chị N. Chị đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án gửi, tại thời điểm này chị và anh D đã ly hôn, chị chuyển về xã Cẩm Đông, huyện Cẩm Giàng sinh sống, chị không phải là người trực tiếp quản lý tài sản mà anh H khởi kiện. Chị đề nghị Tòa án không đưa chị vào tham gia tố tụng, trường hợp theo quy định của pháp luật Tòa án vẫn đưa chị vào tham gia tố tụng thì chị xin vắng mặt tất cả các buổi làm việc do Tòa án tổ chức, kể cả các phiên tòa xét xử.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 01/2021/DS-ST ngày 16/4/2021, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương căn cứ khoản 1 Điều 166; Điều 579; 580; 581 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Mạnh H, buộc anh Vũ Xuân D phải hoàn trả cho anh Trần Mạnh H tài sản là: Thửa đất số 366, tờ bản đồ 09, diện tích 90m² địa chỉ thôn Sồi, xã Thái Học, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương (đã được UBND huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho anh Trần Mạnh H vào ngày 24/8/2018, số giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CN 884078) và 01 ngôi nhà hai tầng xây trên thửa đất trên.

2. Chấp nhận sự tự nguyện của anh H không yêu cầu anh D, chị N hoàn trả hoa lợi, lợi tức có được trong thời gian chiếm hữu tài sản không có căn cứ pháp luật.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị đơn là anh Vũ Xuân D kháng cáo toàn bộ bản án, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương kháng nghị. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm vì: Cấp sơ thẩm vi phạm trong quá trình thu thập chứng cứ: Khi tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ đối với nhà đất tranh chấp, anh D ngăn cản nhưng Tòa án không áp dụng khoản 6 Điều 9 Nghị quyết 04/2012/NQ-HĐTP ngày 03/12/2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao để tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ. Do không xem xét thẩm định tại chỗ được nên cấp sơ thẩm không xác định được phân công trình trên đất nhà anh D và hộ giáp ranh là nhà anh Khương có chung tường nên không đưa anh Khương vào tham gia tố tụng là thiếu, không thu thập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà UBND huyện Bình Giang cấp cho anh Trần Mạnh H..nên vi phạm nghiêm trọng thủ tục

tổ tụng.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, nguyên đơn anh Trần Mạnh H trình bày: Tại giai đoạn phúc thẩm anh trực tiếp tham gia tố tụng tại Tòa, không ủy quyền cho anh Ninh Văn L. Tại thời điểm làm thủ tục đấu giá nhà đất tại thửa đất số 366 tờ bản đồ số 9 diện tích 90m² địa chỉ thôn Sồi, xã Thái Học, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, anh chưa xuống xem tài sản lần nào. Khi trúng đấu giá anh cũng không biết bị đơn chưa giao tài sản cho Ngân hàng. Anh được UBND huyện Bình Giang cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, anh xuống nhà đất để tiếp quản thì anh D ngăn cản và có thái độ không hợp tác nên tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, anh giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giữ nguyên bản án sơ thẩm mà Tòa án nhân dân huyện Bình Giang đã xét xử. Bị đơn anh D trình bày: Anh và chị N là chủ sử dụng thửa đất số 366 tờ bản đồ số 09. Năm 2013 anh chị có đứng ra ký hợp đồng thế chấp với Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Cẩm Giàng để đảm bảo khoản vay cho công ty TNHH sản xuất và dịch vụ Kim Anh. Khi công ty Kim Anh không đủ khả năng thanh toán, Ngân hàng cũng không báo cho anh biết nghĩa vụ phải thanh toán thay. Ngân hàng không có bất kỳ thông báo gì nhưng lại cho người xuống thu giữ tài sản mà gia đình anh đang sử dụng. Anh không đồng ý nên Ngân hàng không thực hiện được. Sau này anh H cho người xuống đập phá nhà và yêu cầu anh bàn giao nhà vì anh H đã được UBND huyện Bình Giang cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên thửa đất của vợ chồng anh. Anh không hiểu sự việc xảy ra như thế nào cho đến khi Tòa án nhân dân huyện Bình Giang triệu tập anh đến tham gia tố tụng. Anh thấy việc Ngân hàng bán đấu giá tài sản là nhà đất của anh không đúng quy định nên anh đã làm đơn phản tố đề nghị Tòa án tuyên vô hiệu hợp đồng mua tài sản đấu giá giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Cẩm Giàng với anh Trần Mạnh H được ký ngày 13/8/2018 và hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên anh Trần Mạnh H, được UBND huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương cấp ngày 24/8/2018. Tòa án nhân dân huyện Bình Giang không thụ lý yêu cầu phản tố của anh là xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của anh. Anh đề nghị Tòa án hủy bản án dân sự sơ thẩm số 01/2021 và đình chỉ giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn và bị đơn có đơn xin vắng mặt, đồng thời giữ nguyên quan điểm như đã trình bày tại Tòa.

Đại diện VKS phát biểu quan điểm: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương vẫn giữ nguyên nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 3 Điều 308; Điều 310; 147 Bộ luật tố tụng dân sự, hủy bản án dân sự sơ thẩm số 01/2021/DS-ST ngày 16/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình

Giang, tỉnh Hải Dương để giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm. Về án phí: Bị đơn không phải chịu án phí phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị đơn anh Vũ Xuân D trong thời gian luật định, anh D đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm đầy đủ nên kháng cáo hợp lệ. Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương trong thời gian luật định nên kháng nghị hợp lệ theo quy định tại Điều 273; 280 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn vắng mặt nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung kháng cáo: Anh Vũ Xuân D kháng cáo đề nghị Tòa án hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án với lý do Tòa án cấp sơ thẩm không thụ lý yêu cầu phản tố của anh. Căn cứ vào các tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các đương sự xác định. Ngày 11/01/2013 anh Vũ Văn Diễn và chị Nguyễn Thị N đã ký hợp đồng thế chấp số 403 thế chấp thửa đất số 366 tờ bản đồ số 09 diện tích 90m² địa chỉ thôn Sồi, xã Thái Học, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương để bảo lãnh cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Anh vay Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Cẩm Giàng với số tiền 391.000.000đ. Đến ngày 14/01/2014 anh chị tiếp tục ký hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của bên thứ ba. Đến hạn thanh toán Công ty Kim Anh không đủ khả năng thanh toán trả nợ nên Ngân hàng áp dụng Nghị quyết 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng để làm thủ tục bán đấu giá tài sản là nhà đất của anh D, chị N. Tuy nhiên tại thời điểm bán đấu giá tài sản Ngân hàng chưa thu giữ được tài sản bảo đảm với lý do anh D ngăn cản. Theo quy định tại Điều 7 Nghị quyết 42 Ngân hàng được quyền thu giữ tài sản bảo đảm. Trong trường hợp người giữ tài sản bảo đảm không giao tài sản bảo đảm thì Ngân hàng có quyền khởi kiện đến Tòa án, yêu cầu Tòa án giải quyết về nghĩa vụ giao tài sản bảo đảm, theo quy định tại Điều 8 Nghị quyết 42 và Điều 2 Nghị quyết 03/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Ngân hàng không thực hiện việc khởi kiện tại Tòa mà tiến hành bán đấu giá tài sản ngay khi chưa quản lý được tài sản bảo đảm. Để có căn cứ đánh giá trình tự thủ tục của Ngân hàng khi bán đấu giá tài sản theo Nghị quyết 42 nêu trên có đảm bảo đúng quy định của pháp luật không thì Tòa án phải căn cứ vào Điều 200 BLTTDS để thụ lý yêu cầu phản tố của bị đơn. Tuy nhiên, Tòa án cấp

sơ thẩm không thụ lý yêu cầu phản tố của bị đơn, không đưa Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam; Công ty TNHH bán đấu giá tài sản Thắng Lợi; UBND huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự. Do vậy, yêu cầu kháng cáo này của bị đơn có căn cứ được HĐXX chấp nhận. Không có căn cứ chấp nhận đình chỉ giải quyết vụ án theo yêu cầu kháng cáo của bị đơn.

[3] Về nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang. Trong quá trình giải quyết vụ án, cấp sơ thẩm đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ đối với tài sản tranh chấp tại thửa đất số 366 tờ bản đồ số 09 diện tích 90m², địa chỉ thôn Sồi, xã Thái Học, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, tuy nhiên do anh D gây khó khăn cho việc thẩm định, đây là yếu tố khách quan. Tại cấp phúc thẩm, Tòa án đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ đối với thửa đất trên, kết quả thẩm định: Tổng diện tích theo hiện trạng sử dụng đất hiện nay tại thửa đất tranh chấp là 106,9m², phần công trình trên đất có ngôi nhà một tầng phía trước (diện tích 29,1m²) có phía bắc chung tường, chung mái với nhà đất của anh Vũ Xuân Khương. Đây là tình tiết mới của vụ án chưa được xem xét giải quyết tại cấp sơ thẩm. Do vậy, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang là có cơ sở cần được chấp nhận.

[4] Ngoài ra bản án số 01/2021/DS-ST ngày 16/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang còn có một số sai sót khác như: Tại đơn khởi kiện, nguyên đơn anh Trần Mạnh H trình bày rõ địa chỉ liên lạc của anh là khu 4 phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương nhưng trong quá trình giải quyết vụ án. Tòa án xác định địa chỉ của nguyên đơn là khu 4 phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương và không tiến hành triệu tập Ngân hàng tham gia tố tụng là chưa đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Do có những sai sót của cấp sơ thẩm như phân tích ở trên mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị đơn và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang hủy bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án. Khi giải quyết, cấp sơ thẩm cần thụ lý yêu cầu phản tố của bị đơn, bổ sung thêm người tham gia tố tụng là Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, Ủy ban nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương; Công ty TNHH bán đấu giá tài sản Thắng Lợi; anh Vũ Xuân Khương.....để giải quyết vụ án đảm bảo quyền lợi cho các bên đương sự.

[5] Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Nguyên đơn tự nguyện chịu, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Do bản án dân sự sơ thẩm bị hủy nên người kháng cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Trả lại anh D tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm được xác định lại khi giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 308, Điều 310, khoản 3 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của anh Vũ Xuân D và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, hủy bản án dân sự sơ thẩm 01/2021/DS-ST ngày 16/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Vũ Xuân D về việc đình chỉ giải quyết vụ án.

2. Về án phí: Anh D không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Trả lại anh Vũ Xuân D 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0005875 ngày 20/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm được xác định lại khi Tòa án giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 15/10/2021./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện Bình Giang;
- VKSND huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Đào